

KẾ HOẠCH
Kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ công tác
thông tin, truyền thông năm 2022

- Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/08/2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam;

- Thực hiện Kế hoạch số 4376/KH-BHXH ngày 29/12/2021 về Công tác thông tin, truyền thông năm 2022, BHXH Việt Nam xây dựng Kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ công tác thông tin, truyền thông tại BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là BHXH tỉnh) năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch công tác thông tin, truyền thông của Ngành tại địa phương, trên cơ sở đó nhằm đánh giá khách quan kết quả công tác thông tin, truyền thông, kịp thời chấn chỉnh và khắc phục những mặt hạn chế bất cập, để nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin, truyền thông của đơn vị năm 2022.

- Hướng dẫn nghiệp vụ, đôn đốc cũng như tháo gỡ những khó khăn trong tổ chức thực hiện công tác thông tin, truyền thông tại đơn vị, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Trao đổi các kỹ năng, chia sẻ những kinh nghiệm, cách làm hay, giúp công tác thông tin, truyền thông tại địa phương được tổ chức thực hiện đúng định hướng của Ngành, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

II. THÀNH PHẦN ĐOÀN, THỜI GIAN VÀ ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA, HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ

1. Thành phần đoàn kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ

BHXH Việt Nam thành lập các đoàn kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ (sau đây gọi là Đoàn kiểm tra). Mỗi đoàn 05 người gồm: 01 đồng chí lãnh đạo Trung tâm Truyền thông làm Trưởng đoàn, đại diện các phòng nghiệp vụ tại Trung tâm Truyền thông (riêng phòng Nghiệp vụ Truyền thông: 02 người).

2. Thời gian và thời hiệu kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ

2.1. Thời gian kiểm tra:

- Thời gian kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ: dự kiến trong Quý III/2022
- Dự kiến mỗi BHXH tỉnh sẽ kiểm tra 2 ngày (trong đó, làm việc với BHXH tỉnh 01 ngày và đi thực tế tại 02 BHXH quận, huyện 01 ngày). Trường hợp cần thiết có thể gia hạn thêm thời gian.

2.2. Thời hiệu kiểm tra: Từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ.

3. BHXH các tỉnh được kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ

Thực hiện kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ công tác thông tin, truyền thông tại 08 BHXH các tỉnh gồm: Yên Bái, Lào Cai, Phú Thọ, Hòa Bình, Gia Lai, Bình Định, Nghệ An, Quảng Bình.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ

1. Nội dung kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ

1.1. Việc triển khai, thực hiện Kế hoạch công tác thông tin, truyền thông của Ngành tại địa phương.

1.2. Kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ thực tế tại một số quận, huyện trên địa bàn.

1.3. Kế hoạch hoạt động truyền thông những tháng cuối năm 2022

2. Phương pháp kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ

- Đơn vị được kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác thông tin, truyền thông của đơn vị (*theo nội dung đề cương chi tiết đính kèm*).

- Mỗi đơn vị được kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ, Đoàn kiểm tra sẽ khảo sát công tác truyền thông trực quan và kiểm tra thực tế tại 02 BHXH cấp quận, huyện về công tác thông tin, truyền thông.

- Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu, thông tin của đơn vị cung cấp, Đoàn kiểm tra sẽ đánh giá những kết quả đạt được, nêu tồn tại, hạn chế trong công tác thông tin, truyền thông tại đơn vị; hướng dẫn nghiệp vụ về công tác thông tin, truyền thông nhằm khắc phục những hạn chế, vướng mắc trong hoạt động thông tin, truyền thông của đơn vị.

- Trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động tuyên truyền chính sách, pháp luật BHXH, BHYT trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Truyền thông

- Thành lập Đoàn kiểm tra do Lãnh đạo Trung tâm Truyền thông làm Trưởng đoàn, phân công công chức, viên chức tham gia đoàn kiểm tra.

- Thống nhất cụ thể thời gian kiểm tra đối với các đơn vị được kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ.

- Báo cáo kết quả kiểm tra với lãnh đạo Ngành theo quy định.

2. BHXH tỉnh được kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ

- Thực hiện Kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ công tác thông tin, truyền thông năm 2022 (*Báo cáo bằng văn bản theo nội dung đề cương kiểm tra*)

- Bố trí thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra gồm: Đại diện lãnh đạo BHXH tỉnh phụ trách công tác thông tin, truyền thông; Lãnh đạo và chuyên viên

phòng Truyền thông và Phát triển đối tượng; Lãnh đạo các phòng nghiệp vụ liên quan. Tại BHXH quận, huyện được chỉ định kiểm tra gồm có đại diện Lãnh đạo BHXH quận, huyện và chuyên viên phụ trách công tác truyền thông.

- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, hồ sơ, tài liệu đã cung cấp cho Đoàn kiểm tra. Giải trình những vấn đề thuộc nội dung kiểm tra và kết luận kiểm tra, tạo điều kiện cho Đoàn hoàn thành nhiệm vụ.

- Thực hiện các nội dung tại kết luận sau kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ công tác thông tin, truyền thông năm 2022. Yêu cầu Trung tâm Truyền thông và BHXH các tỉnh được kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Tổng Giám đốc (để b/c);
- BHXH các tỉnh (tại điểm 3, mục II);
- Lưu: VT, TT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đào Việt Ánh

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ công tác thông tin, truyền thông tại BHXH các tỉnh năm 2022

(Theo Kế hoạch số/KH-BHXH ngày / /2022 của BHXH Việt Nam)

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH, TP...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BHXH-...., ngày tháng.... năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác

thông tin, truyền thông năm 2021 và những tháng đầu năm 2022

I. Kết quả thực hiện công tác thông tin, truyền thông năm 2021 và những tháng đầu năm 2022 (đến thời điểm kiểm tra)

(Nêu chi tiết số liệu tại bảng Phụ lục đính kèm)

1. Công tác tham mưu, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong công tác truyền thông thực hiện chính sách, pháp luật BHXH, BHTN, BHYT

- Thống kê các văn bản BHXH tỉnh đã tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, UBND, HĐND ban hành chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT, trong đó có công tác truyền thông. Nêu rõ ý nghĩa, vai trò tác động của văn bản đến hoạt động truyền thông;

- Công tác tham mưu với Tỉnh ủy, UBND, HĐND tỉnh cơ chế hỗ trợ người dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình từ nguồn ngân sách địa phương (nhất là với các tỉnh có số lượng lớn người dân bị ảnh hưởng bởi Quyết định 861/QĐ-TTg);

- Công tác tham mưu cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai công tác truyền thông tại địa phương đối với Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT;

- Các nội dung liên quan khác tại đơn vị.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch số 1420/KH-BHXH ngày 25/5/2021; thực hiện các mục tiêu năm 2022 theo Quyết định số 294/QĐ-LĐTBXH về việc phê duyệt Kế hoạch tuyên truyền BHXH đến năm 2025

- Đánh giá chung việc thực hiện các chỉ tiêu giao tại Kế hoạch này;

- Khó khăn vướng mắc (nếu có).

3. Công tác phối hợp truyền thông chính sách, pháp luật BHXH, BHTN, BHYT giữa BHXH tỉnh với các sở, ban, ngành, đoàn thể

- Đánh giá hiệu quả, khó khăn, vướng mắc của công tác phối hợp.

4. Công tác phối hợp với các cơ quan truyền thông báo, đài

- Đánh giá hiệu quả, khó khăn, vướng mắc của công tác phối hợp.

5. Công tác truyền thông trực quan, in và phát hành ấn phẩm

- Đánh giá những ưu điểm, hạn chế của hoạt động này và đề xuất giải pháp.

6. Công tác truyền thông trên Cổng thông tin điện tử của BHXH tỉnh

- Đánh giá hiệu quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp.

7. Công tác truyền thông trên môi trường Internet, mạng xã hội

- Đánh giá những ưu điểm, hạn chế của hoạt động này và đề xuất giải pháp.

8. Công tác truyền thông qua nhân vật thực tế, các hoạt động thiện nguyện; qua sơ kết, tổng kết các hoạt động truyền thông, bồi dưỡng, tập huấn và các hoạt động truyền thông khác

- Công tác vận động, khuyến khích các nhân vật thực tế tham gia truyền thông về lợi ích thiết thực của các chế độ BHXH, BHYT; các đợt/phong trào thiện nguyện tặng sổ BHXH, thẻ BHYT cho người có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn;...

- Công tác duy trì đội ngũ cộng tác viên.

- Các phong trào thi đua, công tác sơ kết, tổng kết các hoạt động truyền thông, bồi dưỡng, tập huấn và các hoạt động truyền thông khác.

9. Công tác truyền thông qua các đợt truyền thông cao điểm theo chủ đề, chuyên đề, theo chiến dịch

- Truyền thông cao điểm theo chủ đề, chuyên đề, theo chiến dịch; nội dung truyền thông trọng tâm; hình thức thực hiện; thời gian thực hiện; nhóm chủ thể hướng đến;...

- Đánh giá khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện

10. Công tác chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn BHXH cấp quận, huyện; kết quả triển khai các hoạt động truyền thông thực hiện chính sách, pháp luật BHXH, BHYT tại BHXH cấp quận, huyện

- Kết quả kiểm tra, hướng dẫn.

- Kết quả triển khai truyền thông thực hiện chính sách, pháp luật BHXH, BHYT tại BHXH quận, huyện; những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp.

11. Công tác phối hợp với Bưu điện và Đại lý thu tuyên truyền chính sách, pháp luật BHXH, BHYT

- Đánh giá chung, nêu rõ thuận lợi, khó khăn, vướng mắc...

12. Đánh giá chung

- Đánh giá hiệu quả của công tác thông tin, truyền thông gắn với thực hiện các mục đích, chỉ tiêu đã đề ra, có tác động đến công tác phát triển đối tượng; thay đổi nhận thức của người dân đối với các chính sách BHXH, BHYT, BHTN,...

- Chia sẻ cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả áp dụng tại địa phương.

- Những tồn tại, hạn chế.
- Nguyên nhân (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

** Lưu ý: Nêu rõ kết quả của năm 2021 và những tháng đầu năm 2022 theo từng mục trong Phụ lục đính kèm.*

II. Kết quả triển khai công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW

1. Công tác quán triệt, triển khai Nghị quyết tại đơn vị
2. Công tác phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và truyền thông báo, đài.
3. Công tác triển khai tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW tại BHXH quận, huyện
4. Đánh giá chung
 - Những kết quả đạt được
(Trong đó có kết quả về phát triển người tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện).
 - Những tồn tại, hạn chế
 - Nguyên nhân (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).
5. Những giải pháp đẩy mạnh công tác truyền thông về BHXH, nhất là BHXH tự nguyện trong những năm tiếp theo thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW.
 - Cách làm hay, hiệu quả trên địa bàn.

III. Tình hình sử dụng kinh phí truyền thông

- Sử dụng kinh phí truyền thông năm 2021 đánh giá khó khăn, vướng mắc.
- Sử dụng kinh phí truyền thông đến thời điểm kiểm tra năm 2022 và kế hoạch sử dụng trong những tháng còn lại. Đánh giá tình hình sử dụng kinh phí truyền thông, nêu rõ khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

IV. Kế hoạch hoạt động truyền thông những tháng cuối năm 2022 và những giải pháp đẩy mạnh công tác truyền thông BHXH, BHYT thời gian tới.

VI. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:

- Trung tâm Truyền thông (BHXH VN);
- BHXH các quận, huyện;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG NĂM 2021
VÀ NHỮNG THÁNG ĐẦU NĂM 2022

STT	Nội dung		Năm 2021	Những tháng đầu năm 2022	Ghi chú
1	Số lượng văn bản BHXH tỉnh đã tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, UBND, HĐND				
2	Kết quả thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch số 1420/KH-BHXH (thực hiện QĐ 294 của Bộ LĐ)	KQ thực hiện mục tiêu về nhân lực	Tỷ lệ % CCVC, NLĐ làm công tác truyền thông được tập huấn, bồi dưỡng		
			Tỷ lệ % CTV, nhân viên ĐLT được tập huấn, bồi dưỡng		
		KQ thực hiện mục tiêu về chủ thể được truyền thông	Tỷ lệ % cán bộ, đảng viên được truyền thông		
			Tỷ lệ % LLLĐ được truyền thông về BHXH, NQ 28,...		
			Tỷ lệ % LLLĐ được truyền thông về BHXH tự nguyện		
3	Số lượng các đơn vị phối hợp truyền thông	Số đơn vị ký quy chế			
		Số đơn vị ký Hợp đồng			
	Kết quả thực hiện các hoạt động, hội nghị truyền thông (phổ biến, tư vấn, đối thoại, khách hàng,...)	Tổng số HN			
		Tổng số người tham dự			
		Riêng về BHXHTN, BHYT HGD (HN khách hàng)	Số HN		
			Số người tham dự		
			Số người phát triển qua HN		
		Số HN tuyên truyền với NLĐ, NSDLĐ			
		Tỷ lệ % số xã, phường, thị trấn có tổ chức HN truyền thông tại cơ sở			
	Số cuộc truyền thông theo nhóm nhỏ	Số cuộc			
		Số người được truyền thông			
	Lễ ra quân	Số buổi Lễ ra quân			
		Số người phát triển được			

STT	Nội dung		Năm 2021	Những tháng đầu năm 2022	Ghi chú	
4	Công tác phối hợp với các cơ quan truyền thông báo đài	Số lượng các đơn vị phối hợp truyền thông	Báo đài Trung ương			
			Báo đài địa phương			
		Số lượng tin, bài, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự,...				
		Số lượt cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí (qua email, hội nghị, văn bản...)				
		Số lượt phát thanh qua loa truyền thanh cơ sở	Tổng số lượt phát thanh			
Số lượt phát thanh riêng về BHXH tự nguyện						
5	Công tác truyền thông trực quan, in và phát hành ấn phẩm	Số lượng từng loại sản phẩm đã phát hành				
Số đợt truyền thông trực quan						
6	Công tác truyền thông trên Cổng TTĐT BHXH tỉnh	Số lượng tin, bài, ảnh, video, infographic,...				
		Số lượng văn bản liên quan đến CSPL BHXH, BHYT, BHTN				
		Trả lời câu hỏi bạn đọc				
		Số lượt truy cập				
7	Công tác truyền thông trên môi trường internet, mạng xã hội	Tổng số trang mạng xã hội của đơn vị (fanpage, zalo, youtube ...)				
		Số lượng hoạt động truyền thông trên môi trường internet, mạng xã hội	Số hội nghị trực tuyến (livestream, qua Zoom, qua điểm cầu,...)			
			Số lượt chia sẻ các sản phẩm truyền thông trên Fanpage, Zalo OA, Youtube của đơn vị			
			Số lượt chia sẻ các sản phẩm truyền thông trên Facebook, Zalo, Youtube của CCVC			
Các hình thức khác (hay, hiệu quả, sáng tạo... nếu có)						
8	Xây dựng đội ngũ CTV tuyên truyền (Đại lý thu)	Số lượng CTV(bao gồm cả nhân viên Đại lý thu				
		HN tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho CTV, nhân viên ĐLT				
9	Công tác chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn BHXH cấp quận, huyện	Số văn bản ban hành				
		Số lần, số cuộc kiểm tra, hướng dẫn				
		Số đơn vị được kiểm tra, hướng dẫn				